

LD VIETSOVPETRO
TRƯỞNG BAN ĐĐT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 02/04/2021

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		P10+BK3+P2+RC4	7:25	15+2+0+0	0+0+0+0		14+0+1+1	0+0+0+0	chuyen1 pax p2-rc4
2		TD2	7:25	15	0		17	0	
3		TD3+TD2	7:35	1+13	0+0		0+16	0+0	
4		TD2	11:25	15	0		15	0	

TTĐBSX

FLIGHT MANIFEST

DATE: 02/04/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 846	ETD: 07:30
FLIGHT: 1	TO: P10 - BK3 - P2 - RC4	CREW: VThắng - D Nam - HIẾU	ETA: 09:10
VANG-1			

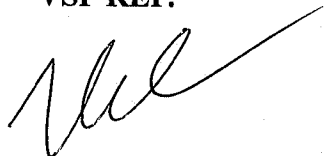
No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	VŨ TRỌNG HÁCH	P10	32	1	11	15	76	KHOAN	Vietnamese
2	NGUYỄN THAI DUƠNG	P10	25	1	10		54	KHOAN	Vietnamese
3	NGUYỄN MẠNH TÍNH	P10	16	1	8		73	KHOAN	Vietnamese
4	NGUYỄN CÔNG HOÀN	P10	26	1	10		75	KHOAN	Vietnamese
5	VŨ VĂN HUNG	P10	28	1	5		70	KHOAN	Vietnamese
6	ĐÀU CAO KHANG	P10	21	1	8		51	KHOAN	Vietnamese
7	NGUYỄN DUY LINH	P10	22	1	9		91	KHOAN	Vietnamese
8	NGUYỄN TRỌNG TUẤN	P10	18-20	3	13		66	KHOAN	Vietnamese
9	PHAN VĂN THANH	P10	17	1	3		66	KHOAN	Vietnamese
10	NGÔ HỒNG GIANG	P10	27	1	8		73	KHOAN	Vietnamese
11	NG HOANG OANH-PVDT	P10	24	1	5		85	KHOAN	Vietnamese
12	TRẦN VĂN LÊN	P10	29	1	5		62	KHOAN	Vietnamese
13	NGUYỄN VĂN TRUÔNG	P10	30-31	2	10		86	KHOAN	Vietnamese
14	LÊ NGỌC ANH	P10					77	KH-THAC	Vietnamese
15	NGUYỄN QUỐC KHÔI	P10	23	1	12		72	KH-THAC	Vietnamese
16	HOANG QUỐC HUY	BK3	74	1	14	115	79	CODIEN	Vietnamese
17	DƯƠNG HỮU THUẬN	BK3	73	1	5	40	64	CODIEN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

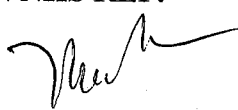
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P10	15	17	117	1.077	15	14		CHUYEN 1 PAX TU P2 SANG RC4
2	BK3	2	2	19	143	155	0		
3	P2	0	0	0	0	0	1		
4	RC4	0	0	0	0	0	1		
TOTAL		17	19	136	1.220	170	16		
WEIGHT KG				136	1.220	170			

GRAND TOAL: 1.526 KGS

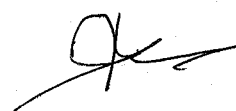
VSP REP.



VNHS REP.



CAPTAIN





FLIGHT MANIFEST



DATE: 02/04/2021	TO: TD2	AIRCRAFT: 622	ETD: 07:25
FLIGHT: 2	FROM: VT	CREW: Hoài - KIÊN	ETA: 10:30
XANH-1			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	SUSTAVOV V. S.	TD2	84	1	8	70	114	-DH	Russian
2	ALEKSANDROV A.A	TD2	83	1	5		87	KHOAN	Russian
3	NGUYEN VAN PHONG	TD2					67	KHOAN	Vietnamese
4	GONCHAROV S.A	TD2	85	1	10		95	KHOAN	Russian
5	DOROSHENKO M.K	TD2	87	1	6		95	KHOAN	Russian
6	NGUYEN VAN HAI	TD2	79	1	5		63	KHOAN	Vietnamese
7	LE QUỐC TOÀN	TD2	81	1	4		56	KHOAN	Vietnamese
8	LY ANH TUAN	TD2	86	1	5		90	KHOAN	Vietnamese
9	VUONG DINH LIEN	TD2	78	1	3		65	KHOAN	Vietnamese
10	LE VIET CHIEN	TD2	82	1	6		73	KHOAN	Vietnamese
11	ĐỖ VĂN HUNG	TD2	80	1	4		72	KHOAN	Vietnamese
12	TRẦN HUNG HUNG	TD2	93	1	3		96	KHOAN	Vietnamese
13	ĐỖ NGUYEN GIAP-PVD	TD2	76-77	2	13		74	KHOAN	Vietnamese
14	CAO VĂN LỢI	TD2	88	1	5		70	KHOAN	Vietnamese
15	MAI VĂN HOÀNG	TD2	75	1	5		60	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	TD2	15	15	82	1.177	70	17		
TOTAL		15	15	82	1.177	70	17		
WEIGHT KG				82	1.177	70			

GRAND TOAL: 1.329 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST

DATE: 02/04/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 618	ETD: 07:35
FLIGHT: 03	TO: TD3 - TD2	CREW: Phương - TRƯỜNG	ETA: 10:40
cam-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	ZHDANOV V.N	TD3	39	1	17		127	KHOAN	Russian
2	ĐOÀN VĂN VIỆT	TD2	38-39	2	10		72	KHOAN	Vietnamese
3	TRẦN VĂN TỰ	TD2	29	1	6	63	63	KHOAN	Vietnamese
4	QUÁCH VĂN TÔI	TD2	34	1	5		78	KHOAN	Vietnamese
5	TRẦN CÔNG HIẾN	TD2	40	1	4		70	KHOAN	Vietnamese
6	QUÁCH VĂN CÚ	TD2	24	1	4		63	KHOAN	Vietnamese
7	LÊ VĂN XUÂN	TD2	31	1	5		80	KHOAN	Vietnamese
8	NGUYỄN DUY KIẾN	TD2	32	1	4		82	KHOAN	Vietnamese
9	DƯƠNG HAI BẢNG	TD2	33	1	4		88	KHOAN	Vietnamese
10	ĐINH NGỌC GIANG	TD2	26-27	2	12		78	KHOAN	Vietnamese
11	TRẦN VĂN BÌNH	TD2	25	1	6		70	KHOAN	Vietnamese
12	VÕ ĐỨC GIÁP-PVD	TD2	30	1	4		62	KHOAN	Vietnamese
13	NG. MẠNH CUÔNG-PVDT	TD2	28	1	5		57	KHOAN	Vietnamese
14	LÊ HUNG CUÔNG	TD2	23	1	3		100	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	TD3	1	1	17	127	0	0		
2	TD2	13	15	72	963	63	16		
TOTAL		14	16	89	1.090	63	16		
WEIGHT KG				89	1.090	63			

GRAND TOAL: 1.242 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 02/04/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 622	ETD: 11:00
FLIGHT: 04	TO: TD2	CREW: MTiến - CHIẾN	ETA: 14:00
XANH-3			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	LÊ XUÂN THĂNG	TD2	47,15	2	15		85	KHOAN	Vietnamese
2	NGUYỄN ĐÌNH PHƯƠNG	TD2	16	1	9		65	KHOAN	Vietnamese
3	NGUYỄN VĂN THUẬN	TD2	43	1	12		73	KHOAN	Vietnamese
4	NGUYỄN HÙNG BÌNH	TD2	94	1	5		76	MI-SWASO	Vietnamese
5	TRẦN QUANG TIẾN	TD2	45-46	2	15		60	MI-SWASO	Vietnamese
6	PHẠM VĂN THỊ	TD2					70	KH-THAC	Vietnamese
7	VŨ THANH DƯƠNG	TD2	42	1	7		83	DVL	Vietnamese
8	NGÔ TRÍ HOÀNG	TD2	95	1	7		71	DVL	Vietnamese
9	LÊ PHÁT THỊNH	TD2	99	1	5		90	GETRACO	Vietnamese
10	ĐÌNH EM	TD2	44	1	3		69	GETRACO	Vietnamese
11	TRẦN QUỐC THĂNG	TD2	97	1	7		87	GETRACO	Vietnamese
12	ĐÌNH QUANG HẢI	TD2	96	1	5		70	GETRACO	Vietnamese
13	LÊ NGUYỄN DUY THÔNG	TD2	41	1	5		51	GETRACO	Vietnamese
14	NGUYỄN VIỆT HÀ	TD2	800	1	7		87	GETRACO	Vietnamese
15	VÔ NHẬT HOÀNG PHÚC	TD2	98	1	5		68	GETRACO	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	TD2	15	16	107	1.105	0	15		
TOTAL		15	16	107	1.105	0	15		
WEIGHT KG				107	1.105	0			

GRAND TOAL: 1.212 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN

2100 kg (Nghĩa)